**TUẦN 17:** **CHỦ ĐỀ : CHẮP CÁNH ƯỚC MƠ**

**Bài 31: NẾU CHÚNG MÌNH CÓ PHÉP LẠ (3 tiết)**

**Tiết 1: Đọc**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

***1.1 Đọc:***

- Đọc đúng và diễn cảm bài thơ Nếu chúng mình có phép lạ, biết nhấn giọng vào

những từ ngữ cần thiết để thể hiện cảm xúc, mơ ước của bạn nhỏ.

- Nhận biết được những điều mơ ước của bạn nhỏ khi "có phép lạ".

- Hiểu điều tác giả muốn nói qua bài thơ.

- Biết trân trọng ước mơ của bản thân, bạn bè và những người xung quanh.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Trân trọng, bày tỏ tình cảm của mình về ước mơ của bạn bè và những người xung quanh trong cuộc sống.

***1.2. Luyện từ và câu:***

- Biết được sự khác biệt giữa danh từ, động từ, tỉnh từ và nhận diện được chúng trong ngữ cảnh (văn bản).

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.

***1.3. Năng lực đặc thù:***

- Biết cách viết một bức thư.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: viết thư cho người thân và bạn bè.

***2. Năng lực:***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài thơ, biết yêu quý bạn bè, biết trân trọng ước mơ của bạn bè và trân trọng cuộc sống.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

**Tiết 1. Đọc: NẾU CHÚNG MÌNH CÓ PHÉP LẠ**

***Ngày dạy: 25/12/2023***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** |
| - GV yêu cầu 2 HS đọc nối tiếp bài Cánh chim nhỏ và trả lời 1 - 2 câu hỏi đọc hiểu cuối bài.- GV Nhận xét, tuyên dương.- Quan sát tranh, nêu nội dung tranh.+ Nếu có một phép lạ, em muốn dùng phép lạ đó để làm gì? Vì sao?- GV khích lệ HS mạnh dạn nói điều mình tưởng tượng.- GV nhận xét ý kiến của HS.- GV giới thiệu khái quát về bài thơ. (Đọc bài thơ, sẽ thấy đó là mơ ước có phép lạ của bạn nhỏ. Đó có thể là những mơ ước bình dị, nhưng cũng có thế là những mơ ước lớn lao. Nhưng tất cả những ước mơ ấy đều là những mong muốn đẹp đẽ cho các bạn thân yêu của mình, cho loài người nói chung.) | + Đọc các đoạn trong bài đọc theo yêu cầu trò chơi.- HS lắng nghe.- Học sinh thực hiện.- Một số HS hình bày trước lớp. - Cả lớp có thể nêu câu hỏi đế cảm nhận rõ hơn những điều bạn tưởng tượng, hình dung. |
| **2. Khám phá.** |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng.**- GV đọc mẫu lần 1: GV đọc cả bài (đọc diễn cảm, nhấn giọng vào những từ ngữ thế hiện ước mơ, cảm xúc của bạn nhỏ). - Gọi 1 HS đọc toàn bài.- GV chia đoạn: 5 khổ thơ theo thứ tự- GV gọi 5 HS đọc nối tiếp theo khổ thơ.- GV hướng dẫn: Đọc đúng các từ ngữ chứa tiếng để phát âm sai, *VD: phép lạ, nảy mầm, ngọt lành, người lớn, lặn, lái máy bay, thuốc nổ,...*- GV hướng dẫn luyện đọc câu: Nếu chúng mình /có phép lạ/Bắt hạt giống /nảy mầm nhanh/Chớp mắt /thành cây đầy quả/Tha hồ /hái chén ngọt lành.// | - Hs lắng nghe cách đọc.- HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.- 1 HS đọc toàn bài.- HS quan sát- 5 HS đọc nối tiếp theo khổ thơ.- HS đọc từ khó.- 2-3 HS đọc câu. |
| **2.2. Hoạt động 2: Đọc diễn cảm.**- GV đọc mẫu lần 2: Đọc diễn cảm ngắt, nghỉ theo nhịp thơ, từng khổ thơ theo cảm xúc của bạn nhỏ (nhân giọng vào những từ ngữ chỉ ước mơ, cảm xúc của bạn nhớ)- Mời 5 HS đọc nối tiếp các khổ thơ.- GV cho HS luyện đọc theo nhóm bàn (mỗi học sinh đọc 1 khổ thơ và nối tiếp nhau cho đến hết).- GV theo dõi sửa sai.- Thi đọc diễn cảm trước lớp:+ GV tổ chức cho mỗi tổ cử đại diện tham gia thi đọc diễn cảm trước lớp.+ GV nhận xét tuyên dương | - HS lắng nghe cách đọc diễn cảm.- 5 HS đọc nối tiếp các khổ thơ.- HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm bàn.- HS lắng nghe rút kinh nghiệm.+ Mỗi tổ cử đại diện tham gia thi đọc diễn cảm trước lớp.+ HS lắng nghe, học tập lẫn nhau. |
| **3. Luyện tập.** |
| **3.1. Tìm hiểu bài.**- HD HS giải nghĩa từ - Bom: vũ khí, vỏ bằng kim loại, chứa chất nổ, gây sát thường, thường do máy bay thả xuống.- Thuốc nổ: chất có khả năng phá hoại và sát thương bằng sức ép của nó khi bị gây nổ.- GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hòa động cá nhân,…- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.+ Câu l. Nếu có phép lạ, bạn nhỏ ước những điều gì?+ Câu 2. Theo em, hai điều ước "không còn mùa đông" và "hoá trái bom thành trái ngon "' có ý nghĩa gì?+ Câu 3. Em thích ước mơ nào trong bài thơ? Vì sao?+ Câu 4. Việc lặp lại hai lần câu thơ "Nếu chúng mình có phép lạ " ở cuối bài thơ nói lên điều gi?- GV nhận xét, tuyên dương- GV mời HS nêu nội dung bài.- GV nhận xét và chốt: Mong muốn của bạn nhỏ muốn có phép lạ để cuộc sống tốt đẹp hơn. | - HS đọc chú giải.- HS trả lời lần lượt các câu hỏi:+ Bạn nhỏ đã ước: cây nhiều quả chín, lớn nhanh, lặn xuống biển, lái máy baykhông còn mùa đông, hóa trái bom thành trái ngon, không còn chiến tranh,...+ Ước "không còn mùa đông" có nghĩa là ước thời tiết để chịu, không còn thiên tai, không còn những hiểm hoạ tự nhiên đe doạ cuộc sống của con người.- Ước "hoá trái bom thành trái ngon" có nghĩa là ước thế giới hoà bình, không còn bom đạn, chiến tranh để mọi người được sống yên vui.+ VD: Em thì ước mơ ngủ dậy thành người lớn ngay vì khi là người lớn thì em sẽ được làm những việc, những nghề mà mình ao ước như lái tàu thuỷ, lái máy bay mà không cần chờ thời gian đề lớn lên.)+ Việc lập lại hai lần câu thơ nói lên mong ước có phép la một cách tha thiết, mãnh liệt đế có thế làm gì đó cho cuộc sống tốt đẹp hon.)- HS lắng nghe.- HS nêu nội dung bài theo sự hiểu biết của mình.- HS nhắc lại nội dung bài học. |
| **3.2. Học thuộc lòng.**- GV Hướng dẫn HS học thuộc lòng bài thơ+ Mời HS đọc thuộc lòng cá nhân.+ Mời HS đọc thuộc lòng theo nhóm bàn.+ Mời HS đọc nối tiếp, đọc đồng thanh các khổ thơ.+ Mời HS đọc thuộc lòng trước lớp.- GV nhận xét, tuyên dương. | - HS tham gia đọc thuộc lòng bài thơ.+ HS đọc thuộc lòng cá nhân.+ HS đọc thuộc lòng theo nhóm bàn.+ HS đọc nối tiếp, đọc đồng thanh các khổ thơ.+ Một số HS đọc thuộc lòng trước lớp. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.** |
| - GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh thi đọc thuộc lòng bài thơ.- Nhận xét, tuyên dương.- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- Một số HS tham gia thi đọc thuộc lòng. |

**-----------------------------------------------------------------**

**Tiết 2: LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**Bài: LUYỆN TẬP VỀ DANH TỪ, ĐỘNG TỪ, TÍNHTỪ**

***Ngày dạy: 25/12/2023***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.+ Câu 1: Dòng nào chứa danh từ:1. Mùa xuân, mưa bão, sấm, chớp
2. Bơi, lặn, chạy, ném
3. Nhanh, rộng, mới, ngon

+ Câu 2: Tìm 3 tính từ chỉ màu sắc+ Câu 3: Nêu 3 động từ chỉ hoạt động- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia trò chơi+ Trả lời A+ Trả lời xanh , đỏ , vàng …+ Trả lời chạy nhảy, nói, cười+ - HS lắng nghe.- Học sinh thực hiện. |
| **2. Hoạt động** |
| **\* Tìm hiểu về danh từ.**Bài 1: 1. Mỗi nhóm từ dưới đây chứa 1 từ không cùng loại. Tìm các từ đó.- GV mời 1 HS đọc yêu cầu và nội dung:- GV hướng dẫn HS cách thực hiện: Đọc kĩ các từ trong từng nhóm để xác định từkhông cùng loại.- GV mời các nhóm trình bày.- Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét kết luận và tuyên dương.Bài 2. Từ nào dưới đây có thể thay cho bông hoa trong mỗi đoạn văn?- GV mời 1 HS đọc yêu cầu của bài tập 2; 1 HS đọc các từ cho trước ở bên trái.- GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4- GV mời 2, 3 HS đại diện nhóm trình bày KQ- GV và cả lớp nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương các nhóm.- GV rút ra ghi nhớ:***Danh từ là từ chỉ sự vật (người, vật, hiện tượng tự nhiên, thời gian,…)*** | * HĐ nhóm 2

- 1 HS đọc yêu cầu bài 1. Cả lớp lắng nghe bạn đọc.- HS làm việc CN trước khi trao đổi theo cặp hoặc nhóm để đối chiếu kết quả (HS có thể ghi lại kết quả vào vở hoặc giấy nháp).- Một số HS đại diện các cặp nhóm trình bày kết quả.+ Nhóm danh từ: từ không cùng loại là "biến" (vì là động từ).+ Nhóm động từ: từ không cùng loại là "quả" (vì là danh từ).+ Nhóm tỉnh từ: từ không cùng loại là "bom" (vi là danh từ).* HĐ nhóm 4

- 1 HS đọc yêu cầu1 HS đọc nội dung- HS làm việc theo nhóm 4, cùng thống nhất từ ngữ nào có thể thay cho bông hoa nào.a. Tôi sinh ra và lớn lên trong một gia đinh kiến đỏ **đông đúc.** Gia đình tôi có hàng nghìn miệng ăn, tuy không thật **sung túc** nhung ai cũng được no đủ quanh năm. Tất cả chi em chúng tôi sống **quây quần** bên nhau, dưới một mái nhà ấm cúng, **yên vui** .(Theo Vũ Kim Dũng)b. Nửa đêm, trời nối cơn mưa lớn. Tôi và dế trũi **trú mưa** dưới tàu lá chuối, cả đêm nghe mưa **rơi** như đánh trống trên đầu. Sáng hôm sau, bừng mắt dậy, trời đã **tạnh** hẳn. Tôi **nhìn** ra trước mặt, thấy một làn nước mưa **chảy** veo veo giữa đôi bờ cỏ. Đấy là một con sông mà đêm qua tối trời, chúng tôi không nhìn rõ.(Theo Tô Hoài)- 2, 3 HS đại diện nhóm trình bày kết quả` - Nhận xét, rút kinh nghiệm. |
| **Bài 3. Viết 4 — 5 câu về chủ để tự chọn, trong đó có sử dụng các từ:**- GV mời HS đọc yêu cầu của bài.- GV yêu cầu HS suy nghĩ để lựa chọn chủ đế và viết 4 - 5 câu về chủ để đó, trong đó có sử dụng các từ mơ, bà tiên, kì lạ.- GV mời HS làm bài vào vở.- GV tổ chức cho HS chia sẻ bài làm trong nhóm 2.- GV mời đại diện nhóm đọc đoạn văn đã viết, hướng dẫn cả lớp nhận xét.- GV tổng kết tiết học. Khen ngợi các HS viết đúng, viết hay.  | \* HĐ cá nhân- 1 HS đọc yêu cầu bài tập 3.- HS làm bài cá nhân.- Làm xong HS chia sẻ trong nhóm 2. Tùng em đọc đoạn văn của mình, các bạn góp ý.- Các nhóm trình bày kết quả thảo luận.- Các nhóm khác nhận xét.VD: Đêm qua nằm ngủ, em đã mơ thấy một một sự việc kì lạ. Em bị lạc trong một khu rừng đầy hoa lá. Bên bờ suối, một bà tiên có mái tóc trắng như mây, khuôn mặt hồng hào, phúc hậu. Bà tiên cho em ăn quả đào và ban cho em một điều ước. Em chưa kịp nói với bà điều ước thì em đã bị mẹ gọi dậy. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.** |
| - GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng”.+ GV chuẩn bị một số từ ngữ trong đó có danh từ và các từ khác như động từ, tính từ để lẫn lộn trong hộp.+ GV mời một số đại diện tham gia (nhất là những em còn yếu)+ Yêu cầu các nhóm cùng nhau tìm những từ ngữ nào là danh từ , động từ, tính từ có trong hộp gắn lên bảng chia thành 3 nhóm từ trên bảng. Đội nào gắn nhanh, và đúng sẽ thắng cuộc.- Nhận xét, tuyên dương. (có thể trao quà,..)- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- Các nhóm tham gia trò chơi vận dụng.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**Tiết 3: VIẾT**

**Bài: TÌM HIỂU CÁCH VIẾT THƯ**

***Ngày dạy: 26/12/2023***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** |
| - GV tổ chức cho HS chia sẻ nhóm 2: Con đã từng viết thư hay nhận thư của ai chưa? Chia sẻ 1 lá thư mà con đã viết hoặc đã nhận.- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS chia sẻ nhóm 2- 2, 3 HS trình bày- HS lắng nghe.- Học sinh thực hiện. |
| **2. Khám phá.** |
| **\* Đọc bức thư dưới đây và trả lời câu hỏi.**a. Thư trên của ai gửi cho ai? Dựa vào đâu mà em biết?b. Bức thư gồm mấy phần? Nêu nội dung của từng phần.- GV mời 1 học sinh đọc yêu cầu và 1 HS đọc nội dung thư.- GV yêu cầu HS đọc thẩm bức thư, trao đổi thảo luận theo nhớrn 2 (hoặc nhóm 4) và trả lời 2 câu hỏi bên dưới. - GV mời cả lớp làm việc chung:a. Thư trên của ai gửi cho ai? Dựa vào đầu mà em biết?- GV mời một số HS trình bày.b. Bức thư gồm mấy phần? Nêu nội dung của từng phần.- Mời cả lớp nhận xét nhận xét. GV nhận xét chung và chốt nội dung:*Qua bài tập 1 các em đã được biết được các đặc điểm, cấu trúc của một lá thư (về các hình thức lẫn nội dung) Dòng đầu tiên ghi địa điểm và thời gian viết thư, tiếp theo là lời chào đầu thư, nội dung thư, cuối thư (xưng hô hoặc chào, chữ kí,…)*- GV mời HS nêu ghi nhớ của bài.**Ghi nhớ****Một bức thư thường gồm những nội dung sau đây:****-Phần đầu: Địa điểm và thời gian viết thư; lời thưa gửi, lời chào đầu thư.****- Phần chính: Thăm hỏi tình hình của người nhận thư; chia sẻ tin tức của người viết thư.****- Phần cuối: Lời chúc, lời cảm ơn, hứa hẹn; chữ kí và tên hoặc họ, tên.** | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1 và 1 bạn đọc nội dung thư. - Cả lớp đọc thầm, cùng suy nghĩ để trả lời từng ý.- HS chia sẻ trong nhóm bàn- Một số HS trình bày trước lớp.+ (Đáp án: Bức thư của bạn Phương Linh viết cho bạn Việt Phương. Em biết điều đó dựa vào lời chào đầu thư và cuối thư.)- HS khác nhận xét, bổ sung.+ Bức thư gồm có 3 phần: phần mở đầu, nội dung, kết thúc. Phần mở đầu gồmthời gian, địa điểm viết thư, lời chào; Phần nội dung, hỏi thăm bạn Việt Phuong, kể về chuyến đi chơi công viên Thủ Lệ của gia dinh mình, ước mơ và cách bạn sẽ làm để thực hiện ước mơ của mình;. .. Phần kết thúc, hỏi vế ước mơ của người bạn, chúc, xưng hô và chào.- HS lắng nghe.- 1-3 HS đọc ghi nhớ:  |
| **3. Luyện tập.** |
| **Bài 2. Trao đổi về những thông tin em muốn viết trong thư gửi cho bạn ở xa.**- Thăm hỏi bạn hoặc gia đình bạn (sức khoẻ, công việc, học tập…).- Chia sẻ thông tin về trường lớp, gia đình, ước mơ,... (những thay đổi, hoạt động, lí do…).- GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2- GV mời HS làm việc theo nhóm 2.- GV mời các nhóm trình bày.- GV động viên, khen ngợi những HS có ý sáng tạo, lời hỏi thăm tình cảm, chân thành,quan tâm tới người nhận thư,. …— Dặn dò HS ghi lại những ý mình đã nói trong tiết học để tiết sau thực hành viết thư. | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2. Cả lớp lắng nghe.- HS làm việc nhóm 2 trao đổi về 2 nội dung.- HS lần lượt trao đổi trong nhóm từng nội dung. Các thành viên trong nhóm nhận xét, góp ý.- Đại diện các nhóm trình bày. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.** |
| - GV hướng dẫn HS thục hiện yêu cầu ớ hoạt động Vận dụng: + Viết 3 - 4 câu về tình cảm với người thân hoặc bạn bè, trong đó có sử dụng các động từ thể hiện tình cảm, cảm xúc.- GV mời HS nêu những nội dung đã được học trong bài, nhận xét kết quả học tập củaHS. Khen ngợi, động viên những em tích cực trong học tập.- Dặn HS ôn lại Bài 31 và đọc trước Bài 32.- Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.-2, 3 HS chia sẻ trước lớp- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. |

------------------------------------------------------------

**Bài 32: ANH BA (4 tiết)**

**Tiết 1+2: ĐỌC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

***1.1 Đọc***

- Đọc dùng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện Anh Ba. Biết đọc diễn cảm

lời dẫn chuyện, lời thoại của các nhân vật trong bài.

- Hiếu nghĩa của các từ ngữ, hình ảnh miêu tả ý chí, quyết tâm, lòng hăng hái của

Bác Hồ khi tìm đường cứu nước.

- Nhận biết được ý chính của mỗi đoạn trong bài.

- Cảm nhận được tình cảm, cảm xúc của tác giả -người kể chuyện đối với Bác Hồ.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Có ý thức học hỏi, tự tin vào bản thân, có quyết tâm thực hiện những dự định của mình.

***1.2. Viết:***

- Viết được một bức thư gửi người thân hoặc bạn bè ở xa.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Viết được một bức thư cho người thân hoặc bạn bè ở xa.

***1.3. Đọc mở rộng:***

- Đọc một câu chuyện kê về ước mơ, ghi lại được những thông tin quan trọng về

câu chuyện đã đọc va trao đổi được những suy nghĩ, cảm xúc của mình về câu chuyện ấy với các bạn.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Có ý thức học hỏi, tự tin vào bản thân, có quyết tâm thực hiện những dự định của minh.

***2. Năng lực.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất yêu nước: Thông qua bài văn, biết kính yêu và biết ơn lãnh tụ Hồ Chí Minh.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác luyện đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy. Tranh ảnh minh hoạ bài đọc; sưu tầm tranh ảnh, những bài thơ, bài văn, những câu chuyện về cuộc đời hoạt động của Bác Hồ.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

**TIẾT 1. ĐỌC: ANH BA**

***Ngày dạy: 26/12/2023***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** |
| - GV mời 2 - 3 HS đọc thuộc lòng bài thơ Nếu chúng mình có phép lạ và trả lời 1- 2câu hỏi đọc hiểu cuối bài.- GV cho HS làm việc theo nhóm. +Trao đổi với bạn một điều em biết về cuộc đời hoạt động của Bác Hồ.- GV khích lệ HS mạnh dạn chia sẻ ý kiến.- GV mời đại diện 2 … 3 nhóm trình bày trước lớp.- GV nhận xét ý kiến của HS.- GV giới thiệu bài 32. Anh Ba - Đây là câu chuyện kể về thời điểm Bác quyết định rời quê hương ra nước ngoài để tìm đường cứu nước. | - HS đọc và trả lời- HS chia sẻ nhóm 2- Đại diện 2 … 3 nhóm trình bày trước lớp.- Học sinh lắng nghe.- HS ghi vở |
| **2. Khám phá.** |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng.**- GV đọc mẫu lần 1: GV đọc cả bài (đọc diễn cảm, đặc biệt là có sự phân biệt giữa lời người kể chuyện, lời người dân chuyện với lời thoại của các nhân vật).- Gọi 1 HS đọc toàn bài.- GV chia đoạn: 5 đoạn theo thứ tự: + Đoạn 1: từ đầu đến rất lạ+ Đoạn 2: ít lâu sau đến tôi chứ.+ Đoạn 3: Bị lôi cuốn đến giữ lời hứa.+ Đoạn 4 Sau này đến hết.- GV gọi 4 HS đọc nối tiếp theo đoạn.- GV hướng dẫn đọc từ khó: Đọc đúng các từ ngữ chứa tiếng để phát âm sai, VD: máy nước, lạ, yêu nước, làm như thế nào, làm việc, lấy đâu ra, lòng hăng hái, phiêu lưu, lời hứa. ..- GV hướng dẫn luyện đọc câu+ Cách ngắt giọng ở những câu dài, VD: Sau này,/ anh Lê mới biết/ngưòi thanh niên yêu nước đấy nhiệt huyết ấy' đã đi khắp năm châu bốn biến/ để tìm ra con đường cứunước, cứu dân.*-* GV mời học sinh luyện đọc theo nhóm 4.- GV nhận xét sửa sai. | - Hs lắng nghe cách đọc.- HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.- 1 HS đọc toàn bài.- HS quan sát- 4 HS đọc nối tiếp theo đoạn.- HS đọc từ khó.- 2-3 HS đọc câu.*-* 4 học sinh trong nhóm đọc nối tiếp.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **2.2. Hoạt động 2: Đọc diễn cảm.**- GV đọc mẫu lần 2: HD Nhấn giọng ở một số lời thoại thể hiện cảm xúc của các nhân vật, VD: Tất nhiên là có chứ!; Nhưng bạn ơi! Chúng ta lấy đầu ra tiền mà đi?; Đây, tiền đây!,- Mời 3 HS đọc diễn cảm phân vai mẫu.- GV cho HS luyện đọc theo nhóm 3 (mỗi học sinh đọc 1 vai).- GV theo dõi sửa sai.- Thi đọc diễn cảm trước lớp:+ GV nhận xét tuyên dương | - HS lắng nghe cách đọc diễn cảm.- 4 HS đọc diễn cảm nối tiếp theo đoạn.- 3 HS đóng vai người dẫn chuyện, anh Ba và anh Lê.- HS làm việc theo theo nhóm ba, luân phiên đóng vai trong nhóm mình.- 2 nhóm thi đọc phân vai diễn cảm- HS lắng nghe, học tập lẫn nhau. |
| **3. Luyện tập.** |
| **3.1. Tìm hiểu bài.**- GV mời 1 HS đọc toàn bài.- GV mời 1 HS đọc phần giải nghĩa từ+ Mạo hiểm: liều lĩnh làm một việc dù biết là nguy hiểm, có thể gây ra hậu quả tai hại.+ Đô hộ: thống trị, cai quản một nước phụ thuộc.- GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hòa động cá nhân,…- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.+ Câu 1. Trước khi đề nghị anh Lê ra nước ngoài với mình, anh Ba đã hỏi anh Lê những gì?Câu 2. Những câu nói nào cho biết mục đích ra nước ngoài của anh Ba?Câu 3. Câu nói "Chúng ta sẽ làm việc, chúng ta sẽ làm bất cứ việc gì để sống và để đi."thế hiện điều gì?Câu 4. Theo em, tác giả muốn nói điều gì qua câu chuyện này?- GV nhận xét, tuyên dương- GV mời HS nêu nội dung bài.Câu 5. Kể lại một câu chuyện vê Bác Hồ mà em đã đọc hoặc đã nghe.- GV yêu cầu HS đọc câu hỏi.- GV hướng dẫn HS làm việc theo cặp hoặc theo nhóm và thực hiện yêu cầu theo các bước:+ Bước 1: Lựa chọn câu chuyện về Bác Hồ mà em định kể.+ Bước 2: Nhớ lại nội dung câu chuyện. Sắp xếp các sự việc diễn ra trong câu chuyện theo trình tự rồi kề vắn tắt câu chuyện trong cặp hoặc trong nhóm.- GV mời 1 - 2 HS đại diện nhóm kể chuyện trước lớp (có thế khuyến khích HS xung phong).- GV mời các HS khác nhận xét. GV có thế khen ngợi nhĩmg HS kể chuyện hay.- GV yêu cầu 1 HS nêu nội dung bài học. | - Cả lớp lắng nghe.- 1 HS đọc phần giải nghĩa từ- HS trả lời lần lượt các câu hỏi:+ Trước khi đề nghị anh Lê ra nước ngoài với mình, anh Ba đã hỏi anh Lê:Anh Lê, anh có yêu nước không?;Anh có thể giữ bí mật không?+ Những câu nói cho biết mục đích đi ra nước ngoài của anh Ba là: "Tôi muốn di ra nước ngoài, xem nước Pháp và các nước khác. Sau khi xem xét họ làm như thế nào, tôi sẽ trở về giúp đồng bào chúng ta.+ Câu nói thế hiện lòng hăng hái, tinh thần quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, gian khổ để tìm ra được con đường cứu dân, cứu nước của anh Ba (hay của Bác Hồ).+ Qua câu chuyện này, tác giả muốn nói: Để làm được việc lớn, phải có ý chí và lòng quyết tâm; Để tìm được con đường cứu nước, cứu dân, trước hết phải yêu nước, thưong dân, sau đó là cần có nhiệt huyết, ý chỉ và nghị lực để vượt qua mọi khó khăn, gian khổ.- HS đọc yêu cầu- HS lắng nghe.- HS làm việc theo nhóm- 2 nhóm trình bày trước lớp |
| **3.2. Luyện đọc lại.**- GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm câu chuyện.- GV yêu cầu HS làm việc chung cả lớp hoặc theo nhóm (3 HS đóng vai người dẫn chuyện, anh Ba, anh Lê, đọc lại câu chuyện tnrớc lớp.)- GV và cả lớp góp ý cách thể hiện cảm xúc của từng vai.- GV nhận xét, tuyên dương. | - HS lắng nghe lại cách đọc diễn cảm.- HS đọc nối tiếp theo theo nhóm 3. Đọc một số lượt.- HS lắng nghe rút kinh nghiệm.- HS làm việc cá nhân, tự đọc toàn bài. |
| **3.3. Luyện tập theo văn bản.**1. GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 1: Tìm các danh từ riêng trong bài đọc Anh Ba.- Mời HS đọc lại bài đọc và làm việc cá nhân- Mời 2, 3 HS trình bày- GV nhận xét chung, tuyên dương.2. GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 2: Tìm từ có nghĩa giống với từ hăng hái, can đảm và đặt câu với những từ em tìm được - GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, viết bài vào vở rồi chia sẻ trong nhóm, nhận xét góp ý lẫn nhau.- Mời một số HS trình bày kết quả (hoặc thu vở chấm một số em)- GV nhận xét, tuyên dương | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1.- HS làm bài cá nhân vào vở.+ Những danh từ riêng trong câu chuyện là (anh) Ba, (anh) Lê, Bác Hồ, Sài Gòn,Pháp.- 1 HS đọc yêu cầu- HS làm vở rồi chia sẻ trong nhóm- Các bạn trong nhóm nhận xét, góp ý.- Đại diện các nhóm trình bày.+ VD: nhiệt tình, dũng cảm+ Đặt câu: Phong trào kế hoạch nhỏ được tất cả các bạn trong lớp nhiệt tình tham gia.- Các nhóm khác nhận xét.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.** |
| - GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi tìm từ đặt câu nhanh.- Mỗi HS được chỉ định sẽ tìm 1 tính từ chỉ tính nết và đặt câu với từ đó.- Nhận xét, tuyên dương.- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- Một số HS tham gia thi đặt câu nối tiếp. |

------------------------------------------------

**Tiết 3: VIẾT**

**Bài: VIẾT THƯ**

**Để bài: Vỉết một bức thư cho người thân hoặc bạn bè ở xa.**

***Ngày dạy: 28/12/2023***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** |
| - GV tổ chức cho HS chia sẻ lại những điều đã học:+ Câu 1: Một bức thư gồm mấy phần? mỗi phần có những nội dung gì?- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia trò chơi+ Một bức thư thường gồm những nội dung sau đây:- Phần đầu: Địa điểm và thời gian viết thư; lời thưa gửi, lời chào đầu thư.- Phần chính: Thăm hỏi tình hình của người nhận thư; chia sẻ tin tức của người viết thư.- Phần cuối: Lời chúc, lời cảm ơn, hứa hẹn; chữ kí và tên hoặc họ, tên.- HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động.** |
| **Bài 1. Dựa vào nội dung hướng dẫn trong hoạt động Viết ở Bài 30, viết một bức thư theo yêu cầu của đề bài.**- GV nêu khái quát mục tiêu, nhiệm vụ của bài tập 1.- GV yêu cầu HS đọc thầm các lưu ý trong SHS. Lưu ý:- Cần lựa chọn cách xưng hô phù hợp.- Cần thể hiện sự quan tâm, tình cảm, cảm xúc của em đối với người nhận thư.+ Con định viết thư cho ai?+ Phần nội dung thư con muốn thăm hỏi gì và chia sẻ thông tin gì?**-** Thăm hỏi bạn hoặc gia đình bạn (sức khoẻ, công việc, học tập…).- Chia sẻ thông tin về trường lớp, gia đình, ước mơ,... (những thay đổi, hoạt động, lí do…).GV yêu cầu HS viết thư vào vở. | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1. Cả lớp lắng nghe bạn đọc.- 1 HS đọc phần lưu ý- Một số HS trình bày trước lớp.- HS làm việc cá nhân làm bài vào vở. |
| **Bài 2. Đọc soát và chỉnh sửa.****a. Đọc lại bài làm của em để phát hiện lỗi.****b. Sửa lỗi (nếu có).****-** GV yêu cầu HS đọc lại bài làm của minh để phát hiện lỗi. Lưu ý các lỗi liên quan đến:- GV hướng dẫn HS đánh đầu hoặc ghi lại những lỗi trong bài làm của minh.- GV hướng dẫn HS sửa lỗi (nếu có).  | - HS đọc lại bài của mình- HS tự soát lỗi đọc lại bài và tự soát lỗi.- HS chia sẻ bài viết của mình trong nhóm 4 để nhận xét góp ý lẫn nhau |
| **Bài 3. Nghe thầy có nhận xét bài làm và chỉnh sửa theo góp ý.**- GV mời 2, 3 HS đại diện các nhóm đọc bài, chia sẻ trước lớp.- GV nêu nhận xét về bài làm của cả lớp (nhận xét chung về những ưu điểm vànhược điểm chính của cả lớp).- GV nhận xét bài của một vài HS, lấy ví dụ về những lỗi đáng chủ ý.- GV yêu cầu HS trong lớp xem lại bài của mình xem có những lỗi tương tự không.Nếu có, HS tự sửa theo hướng dẫn. | 2, 3 HS đọc bài trước lớp ( hoặc chiếu bài)- HS lắng nghe và đối chiếu bài mình để sửa những lỗi chung. |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.** |
| - GV cho HS bình chọn lá thư giàu cảm xúc nhất- GV yêu cầu HS về nhà hoàn thiện bài viết của mình và đọc thư cho người thân nghe. Tập viết 1 bức thư cho bạn hoặc người thân ở xa để báo tin việc học ở lớp.- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. | - HS bình chọn.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**Tiết 4: ĐỌC MỞ RỘNG**

***Ngày dạy: 29/12/2023***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** |
| - GV tổ chức cho HS chia sẻ, thảo luận: Em có ước mơ gì?- GV mời 2, 3 HS chia sẻ trước lớp.- GV nhận xét chung- GV giới thiệu mục tiêu bài học dẫn dắt vào bài mới. | - HS chia sẻ trong nhóm 2.- 2, 3 bạn chia sẻ- HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động.** |
| **Bài 1. Đọc một câu chuyện kể về ước mơ.**- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu.- GV hướng dẫn HS lựa chọn một câu chuyện về một ước mơ nào đó. Có thể nói rõ tại sao mình chọn đọc câu chuyện đó (câu chuyện có ý nghĩa gì với em).GV đưa thêm những sách truyện về ước mơ để HS có thêm lựa chọn. VD:+ Những câu chuyện về ước mơ của những người nổi tiếng.+ Ước mơ đến trường.- HS làm việc cá nhân đọc câu chuyện | - 1 HS đọc yêu cầu- HS lắng nghe cách thực hiện.- HS làm việc cá nhân hoặc theo nhóm nếu đọc chung truyện. |
| **Bài 2. Viết phiếu đọc sách theo mẫu.**- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu bài 2.- GV yêu cầu thực hiện bài tập 2. Giáo viên nhận xét chung, tuyên dương | - HS làm việc cá nhân viết thông tin vào phiếu đọc sách |
| **Bài 3. Trao đổi với bạn về ước mơ được nói đến trong câu chuyện và ý nghĩa của câu chuyện.**Gv yêu cầu HS trao đổi nhóm 4 về nội dung câu chuyện đã đọc (VD: Tên truyện, tên tác giả. Nội dung câu chuyện nói về điều gì? Nhân vật chính trong truyện là ai? Nhân vật đó có ước mơ gì? Em học hỏi được gì ở người đó? Ý nghĩa câu chuyện là gì?**-** GV mời 3, 4 nhóm chia sẻ câu chuyện trước lớp.- GV nhận xét chung, tuyên dương | - Hs làm việc nhóm 4 chia sẻ về câu chuyện.- 3, 4 nhóm trình bày phiếu đọc sách trước lớp.- HS giới thiệu về câu chuyện bằng các hình thức: kể lại tóm tắt truyện, nêu ý nghĩa truyện,. |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.** |
| - GV cho HS chia sẻ về ước mơ của bản thân và kế hoạch để thực hiện ước mơ đó.- GV hướng dẫn HS về nhà thực hiện- Kể lại cho người thân nghe câu chuyện về Bác Hồ mà em đã đọc và chia sẻ suy nghĩ của em về câu chuyện đó.+ GV giới thiệu một số sách nói về Bác Hồ như Búp sen xanh, Bác Hồ sống mãi.+ Hướng dẫn HS viết cảm nhận suy nghĩ sau khi đọc truyện về Bác Hồ, rút ra bài học gì cho bản thân.+ GV nhận xét chung- Dặn dò bài về nhà. | - 2, 3 HS chia sẻ trước lớp- HS lắng nghe và trao đổi về các câu chuyện về Bác Hồ mà mình đã đọc, giới thiệu cho bạn về tìm đọc.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**....................................................................................................................................................……….................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |